

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST

Ngày: 26 - 02 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Minh

Ông Nguyễn Thái Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra V Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát V.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Lê V, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức L và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Phan Ngọc M và có 02 con (lớn sinh năm 2012 nhỏ sinh năm 2014); tiền án: Không.

Tiền sự: Có 02 tiền sự, tại quyết định số 07/QĐ-TA ngày 03/5/2017 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Lê V với thời hạn 15 tháng ngày 22/8/2018 V chấp hành xong trở về địa phương.

Tại quyết định số 34/QĐ-XPHC ngày 05/5/2017 Công an huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Lê V đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ đến nay V chưa chấp hành.

Nhân thân: Tại bản án số 69/2009/HSST ngày 15/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, đồng thời buộc V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, ngày 03/02/2010 V đã nộp xong án phí. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/11/2018, chuyển tạm giam từ ngày 15/11/2018 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lý Thị D, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/11/2018, Hoàng Lê V trú tại tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện V đang đi chơi ở khu Trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn thuộc xã T, huyện V thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 035.835.4405 của Lý Thị D trú tại xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái gọi đến số điện thoại của V có số thuê bao 0986.662.662, nói chuyện qua điện thoại D hỏi V “để em túi năm trăm”. V hiểu ý D muốn mua của V một túi ma túy đá với giá 500.000đ, do có sẵn ma túy trên người nên V nhận lời đồng ý và hẹn D đến khu vực trước cửa nhà nghỉ T ở khu Trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn thuộc xã T để giao bán ma túy. Sau đó D đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đi từ thị trấn V đến khu Trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn, đến nơi D xuống xe đi bộ đến trước cửa nhà nghỉ T thì gặp V, tại đây như đã thỏa thuận qua điện thoại từ trước D đưa cho V số tiền 500.000đ, V cầm tiền D đưa cất vào trong túi quần V đang mặc, V cầm một túi ma túy đá ở lòng bàn tay phải đưa cho D, tuy nhiên khi V chưa kịp đưa túi ma túy này cho D thì bị Công an huyện V bắt quả tang V có hành vi bán trái phép chất ma túy cho D, tang vật tạm giữ:

- Thu tại tay phải Hoàng Lê V đang cầm 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, V khai nhận đó là túi ma túy đá của V đang cầm để bán cho D với giá 500.000đ, tuy nhiên V mới chỉ nhận tiền chưa kịp giao ma túy cho D thì bị Công an bắt quả tang, tang vật được niêm phong ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Hoàng Lê V đang mặc số tiền 500.000đ gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ, ba tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ V khai nhận đó là tiền V vừa bán ma túy cho D mà có. Thu trong túi

quần bên trái phía trước Hoàng Lê V đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng bạc đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0986.662.662.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Lý Thị D đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 màu nâu đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0358.354.405.

Căn cứ hành vi bán trái phép chất ma túy của Hoàng Lê V, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Lê V tại tổ dân phố Y, thị trấn V, quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 12/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định trưng cầu giám định số 649 gửi đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định tang vật thu giữ của Hoàng Lê V để xác định: Mẫu vật gửi giám định có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép mua túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì?. Khối lượng của mẫu A1 gửi giám định là bao nhiêu?.

Tại bản kết luận giám định số 1689/KLGD ngày 15/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2926 gam (Không phẩy hai chín hai sáu gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho Cơ quan trưng cầu gồm A1 = 0,1439 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSVT ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Hoàng Lê V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Lê V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Lê V từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/11/2018, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Hoàng Lê V và đề nghị xử lý tang vật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện phạm tội như lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng của vụ án, các kết luận của các cơ quan chuyên môn cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi, thẩm vấn tranh luận tại phiên tòa từ đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ ngày 12/11/2018 Hoàng Lê V đã bán cho Lý Thị D ở thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) trị giá 500.000đ có khối lượng là 0,2926 gam (không kể bao bì) nhưng V chưa kịp giao ma túy cho D thì bị bắt quả tang. Đối chiếu với Bộ luật hình sự bị cáo V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự ghi: “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Động cơ phạm tội của bị cáo là tư lợi cho bản thân, V có sử dụng ma túy nên đi mua ma túy về để sử dụng sau đó lại bán cho các con nghiện khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy làm cho nhiều gia đình bại sản về kinh tế. Từ nghiện hút ma túy dẫn đến không có tiền sinh ra trộm cắp... Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương chính sách để loại bỏ ma túy ra khỏi xã hội nhưng V vẫn đi mua ma túy về để bán kiếm lời. Như vậy V rất coi thường pháp luật vì vậy phải xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 15/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội

“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Ngoài ra bị cáo có 02 tiền sự, ngày 03/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Ngày 05/5/2017 bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ vì đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa chấp hành), nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tham gia vào con đường phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Bản thân bị cáo có sử dụng ma túy nên thỉnh thoảng đi mua về sử dụng sau đó lại bán cho người khác để kiếm lời, lẽ ra phải phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy mà Hoàng Lê V bán cho Lý Thị D quá trình điều tra V khai nhận khoảng 18 giờ ngày 12/11/2018 V đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết từ nhà đến khu vực Cầu Chó thuộc thôn N, thị trấn T, gặp một nam thanh niên không quen biết khoảng 30 tuổi tại đây V hỏi và mua được một túi ma túy đá của nam thanh niên này với giá 300.000đ, mua xong V đi bộ về khu Trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn thuộc xã T chơi. Khoảng 19 giờ cùng ngày V đang chơi ở khu Trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn thì nhận được điện thoại của D hỏi mua ma túy, V đồng ý và bán lại túi ma túy này cho D với giá 500.000đ nhằm kiếm lời thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường chưa điều tra làm rõ được người nam thanh niên trên nên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Đối với Lý Thị D là người mua ma túy của Hoàng Lê V, quá trình mua ma túy của V thì D mới chỉ đưa tiền cho V nhưng D chưa kịp nhận ma túy thì bị Công an bắt quả tang, do vậy hành vi của D không cấu thành tội phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý đối với D mà chỉ giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

Đối với nam thanh niên lạ mặt khoảng 30 tuổi, cao 1m 65 đã bán ma túy cho Hoàng Lê V vào khoảng 18 giờ ngày 12/11/2018 tại khu vực Cầu Chó, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường. Quá trình điều tra chưa xác định được tên, địa chỉ của người thanh niên này, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng bạc đã cũ thu giữ của Hoàng Lê V, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là của V, V đã sử dụng chiếc điện thoại để liên lạc bán trái phép chất ma túy cho Lý Thị D nên tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1200 màu nâu đã cũ thu giữ của Lý Thị D, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là của D, D sử dụng chiếc điện thoại để liên lạc mua trái phép chất ma túy của Hoàng Lê V nên tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước.

Số tiền 500.000đ thu giữ của Hoàng Lê V, quá trình điều tra xác định là tiền V bán trái phép chất ma túy cho D mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 0,1439 gam mẫu (A1) cùng toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Lê V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Lê V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Lê V 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12 tháng 11 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng bạc đã cũ thu giữ của Hoàng Lê V và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1200 màu nâu đã cũ thu giữ của Lý Thị D. Tịch thu

sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của Hoàng Lê V do bán trái phép chất ma túy mà có.

Tịch thu tiêu hủy 0,1439 gam mẫu (A1) cùng toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định (theo biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 20/02/2019 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Hoàng Lê V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Lý Thị D vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo V, chị D;
- Lưu hồ sơ + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình